TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **449**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 185/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2025 về việc:*"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: H, ấp Đ, xã P, tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ cũ: H, ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre).

2.Ông **Huỳnh Thái T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: A, ấp M, phường H, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: A, ấp M, xã T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Thái T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2017. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà H và ông T xác định hôn nhân giữa bà H và ông T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 04/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống có 02 (hai) con chung tên Huỳnh Thái H1, sinh ngày 19/11/2017 và Huỳnh Thị Bảo C, sinh ngày 22/7/2023. Khi ly hôn, các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu H1 và cháu C cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời ông Huỳnh Thái T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Thái T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét việc thỏa thuận ly hôn của bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Thái T là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Thái T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên Huỳnh Thái H1, sinh ngày 19/11/2017 và Huỳnh Thị Bảo C, sinh ngày 22/7/2023 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Tạm thời ông Huỳnh Thái T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bà H, ông T vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Thái T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0007910 ngày 08/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Đồng Nai;
- UBND phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; (GCNKH số 30/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đồng Thị Kim Thoa